

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: 62/2019/HSST
Ngày: 01-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Hạnh

Ông Vũ Trung Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/HSST-QĐ ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Võ Trung K, sinh năm 1997; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 5, xã M, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1972 và bà Võ Thị Thu T, sinh năm 1972; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/10/2018, bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" số tiền 1.500.000 đồng.

- Nhân thân: Ngày 15/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong Bản án ngày 04/4/2015.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:*

Anh Hoàng Tiến D, sinh năm 2001 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn 11, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Anh Nông Văn T, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Anh Phùng Trọng N, sinh năm 2000 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Huỳnh Thị Kim T , sinh năm 1988 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp 4, xã B , huyện Đ, tỉnh B .
Anh Thín Huy N , sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn 7, xã T , huyện Đ, tỉnh B .
Anh Hoàng Thanh P , sinh năm 1981 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp 3, xã T , thành phố Đ , tỉnh B
Ông Thín Cay L , sinh năm 1975 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn 7, xã T , huyện Đ, tỉnh B .
Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1992 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp B , xã T , huyện Đ , tỉnh B .
Anh Trần Trung D , sinh năm 1989 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu Phố T , phường T , thành phố Đ , tỉnh B .
Ông Nguyễn Quang H , sinh năm 1972 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp 5, xã M , huyện Đ, tỉnh B .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/8/2018, Hoàng Tiến D điều khiển mô tô BKS 93L1-132.03 chở Điều Huỳnh Yến N đến nhà trọ “Long Ngân” tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để thăm mẹ N là Huỳnh Thị Kim Th (tên gọi khác là N) đang thuê trọ. Khi đến, D gặp Nguyễn Võ Trung K cũng đang chơi tại phòng trọ của T . Lúc này, K hỏi mượn xe mô tô của D để đi lấy điện T di động thì D đồng ý. Sau khi mượn được xe mô tô, K chở T đến tiệm game bắn cá tại xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài (nay là phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước để chơi game. Sau khi chơi game hết tiền nên K đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của D để lấy tiền chơi game bắn cá. K đem xe mô tô đến cầm cố cho Nguyễn Ngọc Chiến tại xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài với giá 2.700.000 đồng, số tiền có được K chơi game hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú còn xác định được ngoài thực hiện hành vi phạm tội như trên, Nguyễn Võ Trung K còn thực hiện các hành vi phạm tội khác tại thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/9/2018, Nguyễn Võ Trung K đang ở nhà nghỉ biển hiệu "Ánh Dương" tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì gặp Nông Văn T và Hoàng Văn H đến thuê phòng nghỉ. Khoảng 30 phút sau thì Huỳnh Thị Kim T gọi điện T cho H nhờ H chuyển điện T cho K, T nhờ K mượn xe mô tô đi chở T. Sau đó, K mượn xe mô tô BKS 93P2-260.17 của Tân đi chở T thì T đồng ý giao xe cho K. K điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ biển hiệu "Hoàng Yến" tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chở T đến tiệm game bắn cá (không có biển hiệu) tại phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Do hết tiền tiêu xài nên K đã cầm cố xe mô tô trên cho Hoàng Thanh Phong tại ấp 3, xã Tân Thành,

thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với giá 4.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/9/2018, Nguyễn Võ Trung K cùng Võ Văn T đến chơi bida tại quán biếu hiệu “Phương Tâm” thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, K không chơi nữa và ra bàn ngồi uống nước thì phát hiện gần đó có một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab A6, màu đen của Phùng Trọng N để trên bàn không có người trông coi nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K dùng tay lấy điện thoại T bỏ vào túi quần rồi cùng Thiện đi về phòng trọ. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/9/2018, K đem điện thoại T trộm cắp được đi bán cho Trần Trung D tại tổ 1, khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với giá 1.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 142 ngày 19/9/2018 và kết luận số 147 ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện Đồng Phú xác định: Xe mô tô BKS 93L1 – 132.03 có giá trị là 5.000.000 đồng và xe mô tô BKS 93P2 – 260.17 có giá trị là 18.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 23.700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 143 ngày 21/9/2018 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện Đồng Phú, kết luận: 01 (một) Samsung Galaxy Tab A6 7.0 inch có giá trị là 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 56/CTr-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Võ Trung K về vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Võ Trung K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội “Trộm cắp tài sản”:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Trung K mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Trung K mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc hoàn trả cho anh Hoàng Thanh P số tiền 4.500.000 đồng và anh Trần Trung D 1.500.000 đồng.

Về vật chứng, đề nghị: Tuyên trả 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy Tab A6 màu đen cho anh Phùng Trọng N và tuyên trả 01 (một) điện thoại di động hiệu COGO C2 màu đen cho bị cáo Nguyễn Võ Trung K.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo Nguyễn Võ Trung K

không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người bị hại Hoàng Tiến D, Nông Văn T, Phùng Trọng N và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Kim T, Thín Huy N, Hoàng Thanh P, Thín Cay L, Nguyễn Thị H và Trần Trung D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và đều có lời khai thể hiện rõ nội dung, yêu cầu của mình. Xét sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Võ Trung K khai nhận như nội dung cáo trạng số 56/CTr-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã tự ý thực hiện các hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/8/2018 và ngày 17/9/2018 tại thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, bị cáo Nguyễn Võ Trung K có hành vi mượn xe mô tô BKS 93L1-132.03 của Hoàng Tiến D và xe mô tô BKS 93P1-260.17 của Nông Văn T để cùng bạn gái là Huỳnh Kim T đi chơi game, do hết tiền nên cầm cố hai chiếc xe nói trên cho người khác lấy tiền chơi game, tiêu xài cá nhân, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 23.700.000 đồng (Hai mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng). Hành vi đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ Luật hình sự.

Ngoài hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nêu trên trong ngày 02/9/2018 bị cáo còn có hành vi lén lút chiếm đoạt điện T di động hiệu Samsung Galaxy tab A6, màu đen của Phùng Trọng N tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.000.000 đồng (Ba

triệu đồng) đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Nhận thức được việc sử dụng các hành vi lén lút và lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ vi phạm pháp luật nghiêm trị. Động cơ tư lợi cá nhân, mục đích có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã thực hiện các hành vi như đã nêu ở trên.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 08/10/2018, bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" số tiền 1.500.000 đồng và bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 15/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong Bản án ngày 04/4/2015. Lẽ ra bị cáo phải lấy sai lầm trước đây của mình làm bài học cho bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính và bị khởi tố, truy tố, xét xử về các hành vi phạm tội do cố ý gây nên. Do bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn phạm nhiều tội trong một thời gian ngắn, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc tù có thời hạn đối với từng tội, tổng hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nhờ gia đình khắc phục một phần hậu quả người bị hại, đồng ý bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tài sản đã được thu hồi một phần trả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nguyễn Võ Trung K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “trộm cắp tài sản” là có căn cứ được cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với Huỳnh Thị Kim T, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K khai có bàn bạc với T trong việc cầm cố xe mô tô 93P2 - 260.17 mượn của anh T và cùng sử dụng số tiền chiếm đoạt được vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, quá trình điều tra, do T bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT chưa

làm việc được với T nên đã đã tách ra xác minh xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc C , theo lời khai của Nguyễn Võ Trung K là người nhận cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 93L1 - 132.03 do K chiếm đoạt của Trần Hoàng D nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa làm việc được, tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Viện kiểm sát không đặt ra vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét .

Đối với Hoàng Thanh P là người nhận cầm cố xe mô tô 93P2 - 260.17 do K chiếm đoạt của Nông Văn T nhưng khi nhận cầm cố xe Phong không biết tài sản trên do K phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không đặt ra vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Trung D là người mua điện T Samsung Galaxy Tab A6 màu đen do K chiếm đoạt của Phùng Trọng N nhưng khi mua D không biết tài sản trên do K phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không đặt ra vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường lại cho anh Hoàng Thanh P số tiền 4.500.000 đồng và anh Trần Trung D số tiền 1.500.000 đồng nên được ghi nhận.

Tại phiên tòa các bị hại Hoàng Tiến D, Nông Văn T và Phùng Trọng N vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu xám - đen, biển kiểm soát 93P2 – 260.17. Ngày 19/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị H là chủ sở hữu. Xét việc xử lý vật chứng nói trên là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

- Đối với 01 (một) điện T di động Samsung Galaxy Tab A6 màu đen là tài sản của anh Phùng Trọng Nghĩa nên cần tuyên trả cho anh Nghĩa.

- Đối với 01 (một) điện T di động hiệu COGO C2 màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Võ Trung K, qua điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo;

[8] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Võ Trung K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Trung K 02 năm 06 tháng tù (hai năm, sáu tháng tù) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 50, 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Trung K 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù) về tội “Trộm cắp tài sản”

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Võ Trung K phải chấp hành là 04 năm tù (bốn năm tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho anh Hoàng Thanh Phong số tiền 4.500.000 đồng; anh Trần Trung D số tiền 1.500.000 đồng.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị hại Phùng Trọng Nghĩa 01 (một) điện T di động Samsung Galaxy Tab A6 màu đen; trả cho bị cáo Nguyễn Võ Trung K 01 (một) điện T di động hiệu COGO C2 màu đen.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Võ Trung K phải nộp 200.000 đồng; Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp là 300.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo. Những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- Phòng PV 27
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

